

Số: 35/2019/QĐST-DS

Thuỷ Nguyên, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Dương, chức vụ: Cán bộ Xử lý nợ Ngân hàng T (Giấy ủy quyền số 5009/2019/UQ-VPB ngày 29 tháng 6 năm 2019).

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn S, xã A, huyện T, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Trần Văn T phải trả ngay cho Ngân hàng T số tiền nợ tính đến hết ngày 18 tháng 10 năm 2019 là 80.586.121 đồng (Tám mươi triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn một trăm hai mươi một đồng) trong đó số tiền nợ gốc là 47.465.884 đồng (Bốn mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm tám mươi tư đồng), số tiền nợ lãi trong hạn là 1.262.158 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn một trăm năm mươi tám đồng), số tiền nợ lãi quá hạn là 29.496.381 đồng (Hai mươi chín triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi một đồng), số tiền lãi chậm trả lãi là 2.361.698 đồng (Hai triệu ba trăm sáu mươi một nghìn sáu trăm

chín mươi tám đồng).

Kể từ ngày 19 tháng 10 năm 2019 cho đến khi thi hành án xong, anh Trần Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp quy định pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Anh Trần Văn T nhận nộp cả 2.014.653 đồng (Hai triệu không trăm mười bốn nghìn sáu trăm năm mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003017 ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

